

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2015/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2015***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm,
nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp
nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ

về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 8239/TTr-SKHĐT-KT ngày 30 tháng 9 năm 2014; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 4567/STP-VB ngày 25 tháng 8 năm 2014 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1171/STP-VB ngày 17 tháng 3 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh làm chủ sở hữu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ
của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước
và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của văn bản này thực hiện theo Điều 2 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Điều 3. Phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trực tiếp hoặc phân công, phân cấp cho thủ trưởng các Sở, ban, ngành thực hiện chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ công ích trên địa bàn quận - huyện.

3. Đối với công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do các tổ chức khác nhau làm chủ sở hữu thì mỗi tổ chức thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn tương ứng với phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Chương II

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ LÀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Điều 4. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố (chủ sở hữu nhà nước)

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập. Phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác.

2. Phê duyệt, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của các Tổng công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Tổ chức thực hiện sắp xếp, đổi mới các công ty sau khi trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể.

4. Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty.

5. Quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên; Có văn bản thỏa thuận để Hội đồng thành viên công ty Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng đối với Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) công ty; Quy định số lượng Thành viên Hội đồng thành viên, số lượng Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) công ty.

6. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm và thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính để tổng hợp và giám sát.

7. Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết.

8. Phê duyệt chủ đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ công ty; phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của công ty và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định và chấp thuận.

9. Quyết định mức lương của Thành viên và Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên do mình bổ nhiệm; Quyết định quỹ tiền lương, thù lao chung hàng năm cho viên chức quản lý của công ty.

10. Chấp thuận để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

11. Thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của công ty. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Đánh giá đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng trong việc quản lý, điều hành công ty.

12. Quy định cơ chế giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và đảm bảo các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu trên địa bàn Thành phố.

Điều 5. Nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố (chủ sở hữu nhà nước)

Thực hiện theo nội dung được quy định tại các Điều 6 (áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ), 15, 16, 17, 18 và Điều 19, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ.

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề về quản lý vốn nhà nước và tài chính doanh nghiệp nhà nước, cụ thể:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty nhà nước tại các doanh nghiệp khác và việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết.

3. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra theo quy định việc chấp hành pháp luật, việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn tại doanh nghiệp; việc thực hiện chiến lược kế hoạch, đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên, thực hiện việc quản lý Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Kiểm soát viên; đánh giá đối với kiểm soát viên trong việc quản lý, điều hành công ty. Là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên tại các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước; báo cáo định kỳ (6 tháng, một năm) và đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ công ty.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của công ty trình Bộ Tài chính thẩm định và chấp thuận. Tổng hợp báo cáo phân tích, đánh giá về tình hình các khoản nợ năm trước liền kề của các Tổng công ty, công ty trình Ủy ban nhân dân Thành phố và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

7. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản có ý kiến về kế hoạch tài chính hàng năm do doanh nghiệp lập.

8. Thực hiện quản lý quỹ tiền lương, thù lao tiền thưởng của kiểm soát viên; Thực hiện trả lương, thù lao, trả thưởng cho chức danh Kiểm soát viên.

9. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

10. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về hiệu quả sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích được giao của các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Quyền, trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề về quản lý doanh nghiệp nhà nước, định kỳ 6 tháng, một năm và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể:

1. Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc theo đề nghị của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm và thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cơ chế giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu của nền kinh tế.

4. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Thành phố quản lý.

5. Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành của Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm.

Điều 8. Quyền, trách nhiệm của Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp

1. Chủ trì phối hợp các Sở - ngành liên quan tham mưu, xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới các công ty cho Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chính phủ; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định về điều lệ, sửa đổi và bổ sung điều lệ của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố.

3. Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc thành lập mới doanh nghiệp nhà nước, công ty con 100% vốn nhà nước; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với doanh nghiệp nhà nước, công ty con 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố;

4. Có ý kiến về cơ cấu tổ chức quản lý công ty.

Điều 9. Quyền, trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề liên quan đến công tác cán bộ trong doanh nghiệp:

1. Tham mưu việc phân công các Sở chuyên ngành, trực tiếp theo dõi quản lý các tổng công ty, công ty cụ thể phù hợp chức năng, nhiệm vụ trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định về cơ cấu quản lý công ty, số lượng Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc); tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty.

Điều 10. Quyền, trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề về lao động và tiền lương của doanh nghiệp, cụ thể:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định và thực hiện chế độ tuyển dụng; chế độ tiền lương, tiền thưởng của công ty; tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty, Kế toán trưởng công ty.

2. Chủ trì, phối hợp cùng các Sở quản lý ngành thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc thực hiện chế độ tuyển dụng lao động, tiền lương, tiền thưởng của công ty.

3. Rà soát, có ý kiến về quy chế trả lương, thù lao, quy chế thưởng đối với viên chức quản lý doanh nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện thẩm định phương án giải quyết chế độ chính sách cho người lao động tại các doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp lại theo phương án đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

Điều 11. Quyền, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành chuyên môn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về Đề án thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Có ý kiến về nội dung điều lệ, việc sửa đổi và bổ sung điều lệ của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, ngành theo dõi quản lý.

3. Có ý kiến về chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm của doanh nghiệp được phân công theo dõi quản lý.

4. Có ý kiến về cơ cấu tổ chức quản lý công ty; về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của công ty, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (Giám đốc, Phó Giám đốc), Kiểm soát viên, Kế toán trưởng của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực theo dõi.

5. Có ý kiến về Đề án xin chủ trương đầu tư và hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn Điều lệ công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ công ty.

6. Có ý kiến về các vấn đề có liên quan đến tiền lương của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty; quỹ lương hàng năm của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch của công ty.

7. Có ý kiến về các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của doanh nghiệp được theo dõi quản lý; quy định cơ chế giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu theo lĩnh vực ngành kinh tế theo quy định.

8. Có ý kiến về việc nắm giữ, tăng giảm vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; chỉ định, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện. Đánh giá đối với Người đại diện; Có ý kiến về việc giao nhiệm vụ cho Người đại diện vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;

9. Có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý định kỳ và đột xuất cho Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Điều 12. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty

Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty là đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty, có các quyền và trách nhiệm sau đây:

1. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của công ty sau khi đề nghị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của công ty và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện (đối với các công ty công ích các quận, huyện) và Ủy ban nhân dân Thành phố để tổng hợp, giám sát.

3. Đề nghị cấp có thẩm quyền việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Kế toán trưởng công ty.

5. Đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản công ty.

6. Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận công ty con, công ty liên kết, sau khi đề nghị và được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương.

7. Cử người đại diện phần vốn góp của công ty tại doanh nghiệp khác; giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn góp của công ty quyết định các nội dung quy định tại Khoản 4, Điều 20 và Khoản 4, Điều 29, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Quyết định hoặc ủy quyền Tổng giám đốc (Giám đốc) quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản trong phạm vi thẩm quyền được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của công ty.

10. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác sau khi đề nghị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương.

11. Quy định các quy chế quản lý nội bộ của công ty. Phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

12. Quyết định lương đối với các chức danh do Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty bổ nhiệm.

13. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của công ty.

14. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty đối với công ty con 100% vốn nhà nước:

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

c) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty;

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên;

đ) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm;

e) Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ của công ty;

g) Phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

15. Thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án tổng thể.

16. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của chủ sở hữu; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

Chương III
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM
CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP
MÀ NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 13. Các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước

Thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 20, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ.

Điều 14. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố đối với doanh nghiệp trực thuộc thực hiện chuyển đổi, cổ phần hóa

1. Quyết định việc nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; chỉ định, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện. Đánh giá đối với Người đại diện.

2. Chấp thuận đề Người đại diện quyết định những nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 20 của Nghị định số 99/2012/NĐ-CP. Thông báo danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm để Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, giám sát. Chấp thuận chủ trương và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận đối với các khoản vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

3. Yêu cầu Người đại diện phần vốn chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể về việc nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

5. Giao các Sở quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến chuyên môn cho Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các nội dung tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.

Điều 15. Quyền, trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

chế độ quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; chế độ báo cáo công khai tài chính; cơ chế giám sát, kiểm tra thực hiện.

2. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về hiệu quả sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích được giao của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh. Phối hợp với các Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp thuộc Thành phố quản lý.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giao nhiệm vụ cho Người đại diện về việc tăng, giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Bộ Tài chính thẩm định và chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các quy định của Chính phủ về đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; có ý kiến về việc giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu của Thành phố.

6. Có ý kiến đối với các vấn đề của doanh nghiệp:

a) Quyết định nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào các công ty sau cổ phần hóa.

b) Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

c) Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản;

d) Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm.

Điều 16. Quyền, trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Trình Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp.

2. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản; chiến lược, kế

hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm đối với các công ty sau cổ phần hóa.

3. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của tổng công ty sau cổ phần hóa thuộc Thành phố. Phối hợp với Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm.

4. Có ý kiến đối với các vấn đề của doanh nghiệp:

a) Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

b) Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

c) Phê duyệt Đề án tổng thể về việc nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp chuyển đổi, cổ phần hóa thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý.

5. Có ý kiến với Sở quản lý ngành về việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết của tổng công ty sau cổ phần hóa.

Điều 17. Quyền, trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tham mưu và trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định về chủ trương cử nhân sự Người đại diện theo quy định; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên; thảo luận để Hội đồng thành viên công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá đối với Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc); Quy định số lượng thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và người đại diện.

2. Phối hợp với Sở quản lý ngành yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ đối với tổng công ty sau cổ phần hóa.

3. Có ý kiến đối với các vấn đề của doanh nghiệp:

a) Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

b) Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản.

Điều 18. Quyền, trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định về chế độ tuyển dụng; chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp và Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Phối hợp với Sở quản lý ngành thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chế độ tuyển dụng; thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.

3. Có ý kiến đối với các vấn đề của doanh nghiệp:

a) Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

b) Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản.

Điều 19. Quyền, trách nhiệm của Người đại diện

Người đại diện được ủy quyền để thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có trách nhiệm tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng nhiệm vụ được chủ sở hữu nhà nước giao khi quyết định những nội dung nêu tại Khoản 4 Điều 20 của Nghị định số 99/2012/NĐ-CP của Chính phủ; báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

Chương IV

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP MÀ NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ KHÔNG QUÁ 50% VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 20. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố (chủ sở hữu nhà nước)

Thực hiện theo quy định tại Điều 29 - Quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ.

Điều 21. Quyền, trách nhiệm của Sở quản lý ngành

Các Sở quản lý ngành có trách nhiệm tham gia góp ý và trình chủ sở hữu về các lĩnh vực theo chuyên ngành được giao phụ trách đối với các nội dung sau:

1. Chỉ định, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định mức lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện.

2. Giao nhiệm vụ cho Người đại diện quyết định những nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 29 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 22. Quyền, trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về hiệu quả sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của Thành phố.

Điều 23. Quyền, trách nhiệm của Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp

Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành và các đơn vị liên quan lập và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án tổng thể về việc nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Điều 24. Quyền, trách nhiệm của Người đại diện

Người đại diện được ủy quyền để thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có trách nhiệm tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng nhiệm vụ được chủ sở hữu nhà nước giao khi quyết định những nội dung nêu tại Khoản 4 Điều 29 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP của Chính phủ; báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

**Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 25. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, phối hợp với các Sở, ngành và doanh nghiệp liên quan triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và doanh nghiệp có liên quan có trách nhiệm theo dõi và thực hiện các nội dung theo quy định này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính).

3. Chủ tịch công ty hoặc Hội đồng thành viên các doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo tài chính, tình hình hoạt động của doanh nghiệp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; đồng thời, gửi cho các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện được phân công theo dõi.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, các Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện được phân công theo dõi doanh nghiệp nhà nước kịp thời báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà